TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Phụ, ngày 26 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- ***Bị đơn:*** Anh Vũ Công Th, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Q, khu vực Bắc Thái Bình;

Người đại diện pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Doãn T - Phó Giám đốc Chi nhánh huyện Q.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 37 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Vũ Công Th

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Anh Vũ Công Th trực tiếp nuôi 03 con chung là Vũ Công V sinh ngày 21/4/2005; Vũ Thị T1 sinh ngày 05/01/2007 và Vũ Công T2, sinh ngày 26/02/2011, anh Th không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị P có quyền thăm nom con chung. Chị Nguyễn Thị P và anh Vũ Công Th có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

2.2 Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Vũ Công Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về nợ chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Anh Vũ Công Th và chị Nguyễn Thị P có nợ Ngân hàng N chi nhánh Q số tiền gốc là 20.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 64.206.899 đồng.

- Chị Nguyễn Thị P trả nợ Ngân hàng N chi nhánh Q số tiền 42.104.000 đồng trong đó: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 32.104.000 đồng *(ba mươi hai triệu một trăm linh bốn nghìn đồng)*, cũng như toàn bộ các khoản lãi phát sinh cho đến khi tất toán khoản vay.

- Anh Vũ Công Th trả nợ Ngân hàng N chi nhánh Q số tiền 42.104.000 đồng trong đó: 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền gốc và lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 32.104.000 đồng *(ba mươi hai triệu một trăm linh bốn nghìn đồng)*, cũng như toàn bộ các khoản lãi phát sinh cho đến khi tất toán khoản vay.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* chị P đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004744 ngày 17/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm và trả lại chị P 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Quốc Doanh